

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HSST

Ngày: 20/03/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Tấn Phước

2/ Ông Lê Việt Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Danh Lê Minh Trí– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST –HS ngày 04 tháng 03 năm 2024; Thông báo v/v dời ngày xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 01/2024/TB-HS ngày 07 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thanh H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987, tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Nơi cư trú tại: Ấp V, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Quách Thị T (chết); chưa vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 02/8/2005, Lê Thanh H bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

+ Ngày 07/06/2018, Lê Thanh H bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2018, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 25/6/2023 được trả tự do. Ngày 12/10/2023, khởi tố bị can và bắt tạm giam đến nay. (Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Tô Văn B, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn L, sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 15/6/2023, tại Ấp V, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Lê Thanh H đã có hành vi vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm ông Tô Văn B gây thương tích với tỷ lệ 13%.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS- HS ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 11cm, bề rộng nhất 1,8cm, bề hẹp nhất trên đầu dao 0,5cm, có một bề bén, đầu dao được mài bằng;

+ 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng (loại dao Thái Lan), trên cán dao có dòng chữ “KIWI”, có chiều dài 10,4cm, bề rộng nhất 02cm.

Tại Tòa, bị cáo Lê Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lê Thanh H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 15/6/2023, sau khi uống rượu, Lê Thanh H định đi ngủ thì nghe bên bãi giữ xe của ông Tô Văn B có người nói chuyện lớn tiếng (ông B cho thuê bãi xe để cân, mua bán tôm) gây ồn ào, nên bức tức. Lúc này, Lê Thanh H đi ra nhà sau lấy một con dao, loại dao Thái Lan (có lưỡi bằng kim loại dài 11cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,4cm) cầm trên tay rồi đi bộ từ nhà qua bãi xe của ông B. Khi qua đến bãi xe, Lê Thanh H thấy ông B đang đứng nói chuyện với người khác liền cầm dao chạy lại chỗ ông B đang đứng rồi dùng dao đâm liên tiếp vào người ông B, ông B vừa dùng hai tay chống đỡ vừa lùi về phía sau thì bị vấp ngã dưới nền, nhưng H vẫn tiếp tục cầm dao xông vào đâm ông B, ông B dùng hai chân đạp chống đỡ lại, nên bị H đâm vào bàn chân trái, căng chân trái làm lưỡi dao bị rơi ra. Khi ông B vừa ngồi dậy định bỏ chạy thì bị H đánh mạnh vào vùng đầu làm ông B ngất xỉu, lúc này H đánh liên tiếp thêm vài cái vào vùng bụng ông B rồi bỏ đi về nhà và quăng bỏ cán dao. Sau khi sự việc xảy ra, ông B được gia đình đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu và Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến ngày 23/6/2023 thì xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Thanh H.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 134 ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu (BL 105-107), kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Một sẹo ở đỉnh phải. Tỷ lệ: 01 (một). Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động từ trên xuống dưới.

- Một sẹo ở bàn chân trái. Tỷ lệ: 01 (một). Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động từ trên xuống dưới.

- Hai vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở hông phải. Tỷ lệ : 01% (Một). Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động từ phải qua trái.

- Dập xuất huyết não trán phải, không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ: 08 % (Tám). Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động từ phải qua trái.

- Sây sát da bàn chân trái không để lại sẹo: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trên xuống dưới.

- Còn sưng nhẹ má trái: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trái qua phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tô Văn B tại thời điểm giám định là 11% (Mười một), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Những vết thương nêu trên thì vết thương ở đỉnh đầu phải là vết thương có khả năng nguy hiểm đến tính mạng.

+ Theo Thông tư 22 không quy định vùng trọng yếu trên cơ thể.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể bổ sung số 06 ngày 07/08/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu (BL 102-104), kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Một sẹo nông ở 1/3 dưới ngoài cẳng chân trái (cách mắt cá ngoài 13 cm). Tỷ lệ: 01% (một). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

- Một sẹo nông ở 1/3 dưới ngoài cẳng chân trái (cách mắt cá ngoài 7cm). Tỷ lệ 01% (một). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tô Văn B tại thời điểm giám định là 2% (hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 134 ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu (BL 105-107) và tỷ lệ giám định bổ sung là 13%.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Lê Thanh H tại tòa phù hợp với tất cả các lời khai khác của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 23 giờ, ngày 15/6/2023, tại Ấp V, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Lê Thanh H đã có hành vi vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm ông Tô Văn B gây thương tích với tỷ lệ 13%. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương*

tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo Lê Thanh H theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những thể hiện thái độ hung hăng, ý thức xem thường pháp luật và trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Tô Văn B, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoài có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật, nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

Xét thấy, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Thanh H đã gây ra, cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, phòng ngừa chung. Mặt khác, về nhân thân của bị cáo H đã có một tiền án về tội “*Cố ý gây thương tích*”, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà trái lại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cố ý gây thương tích cho bị hại Tô Văn B. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh H, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Tô Văn B yêu cầu bị cáo Lê Thanh H bồi thường các khoản chi phí điều trị số tiền là 27.768.770 đồng (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi đồng), yêu cầu bồi thường tiền công lao động trong thời gian ông B nằm viện (từ ngày 15/6/2023 đến ngày 23/6/2023) và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Tại Tòa, bị cáo H tự nguyện đồng ý bồi thường cho ông B các khoản chi phí điều trị với số tiền 27.768.770 đồng (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi đồng), xét đây là ý chí tự nguyện của bị cáo, nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền công lao động trong thời gian ông B nằm viện (từ ngày 15/6/2023 đến ngày 23/6/2023) và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật thì bị cáo yêu cầu xem xét theo quy định.

Xét thấy, ông B làm nghề cho thuê bãi xe để cân, mua bán tôm có thu nhập không ổn định, sau khi bị cáo H gây thương tích cho ông B, ông B nằm viện điều trị, tổng cộng 09 ngày. Căn cứ theo quy định tại Điều 584, Điều 585,

Điều 590 Bộ luật dân sự: Bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông B do thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị. Do ông B có thu nhập không ổn định, nên áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương có mức thu nhập là 150.000 đồng/ ngày. Như vậy, bị cáo H phải bồi thường cho ông B số tiền thu nhập bị mất là 09 ngày x 150.000 đồng = 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Căn cứ theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự thì cần buộc bị cáo Hoài bồi thường cho ông Bé tiền tổn thất tinh thần là 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng cộng số tiền mà bị cáo Lê Thanh H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Tô Văn B là 27.768.770 đồng + 1.350.000 đồng + 23.400.000 đồng = 52.518.770 đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm mười tám nghìn bảy trăm bảy mươi đồng).

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Công an có thu giữ 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 11cm, bề rộng nhất 1,8cm, bề hẹp nhất trên đầu dao 0,5cm, có một bề bén, đầu dao được mài bằng; 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng (loại dao Thái Lan), trên cán dao có dòng chữ “KIWI”, có chiều dài 10,4cm, bề rộng nhất 02cm là hung khí bị cáo H dùng để gây thương tích cho bị hại, hiện nay, vật chứng trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thanh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình chuyển xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lê Thanh H là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thanh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2/- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 12/10/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 25/6/2023.

3/- Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Thanh H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Tô Văn B số tiền 52.518.770 đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm mười tám nghìn bảy trăm bảy mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4/- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 11cm, bề rộng nhất 1,8cm, bề hẹp nhất trên đầu dao 0,5cm, có một bề bén, đầu dao được mài bằng;

+ 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng (loại dao Thái Lan), trên cán dao có dòng chữ “KIWI”, có chiều dài 10,4cm, bề rộng nhất 02cm.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu)

5/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu số tiền 2.625.938 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên

